

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2018/HNGĐ-ST

Ngày 11/10/2018

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Ngọc Nghĩa.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Xa Văn Nho.

Bà Lê Thị Lệ Thi.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 133/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm: 1989; có mặt.

Địa chỉ: Xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1994; xin vắng mặt.

Địa chỉ: Xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 8 năm 2018, bản tự khai ngày 16/8/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị H trước khi kết hôn có tình cảm yêu thương nhau, tổ chức đám cưới vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tịnh Thọ vào ngày 13/02/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hiểu ý nhau, không hợp nhau về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Từ tháng 02 năm 2017 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, phần ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Nay anh thấy tình cảm giữa anh với chị Nguyễn Thị H không còn. Anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: không có;

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.

Tại bản tự khai ngày 15 tháng 8 năm 2018, đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ngày 15/8/2018, bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đ thương yêu nhau và tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 13/02/2015 tại UBND xã Tịnh Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hiểu nhau, không thống nhất về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Từ tháng 02 năm 2017 đến nay chị và anh Đ đã sống ly thân với nhau, phần ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Trước đây anh Đ đã nộp đơn xin ly hôn với chị, nhưng chị đi làm ăn xa không đến Tòa, nên anh Đ đã rút đơn khởi kiện. Từ khi anh Đ rút đơn khởi kiện về đến nay tình cảm vợ chồng giữa chị với anh Đ không hàn gắn được. Nay anh Nguyễn Tấn Đ xin ly hôn với chị, chị cũng đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Tấn Đ.

Về con chung: Không có:

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Nguyễn Tấn Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với bị đơn chị Nguyễn Thị H trú tại xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh thụ lý, giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho các đương sự trong vụ án, nhưng bị đơn chị Nguyễn Thị H đã có bản tự khai và có đơn xin giải quyết vắng mặt, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa anh Nguyễn Tấn Đ với chị Nguyễn Thị H là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình chung sống, anh Đ và chị H đều trình bày: Từ tháng 02 năm 2017 đến nay anh Đ, chị H phát sinh mâu thuẫn và không sống chung với nhau nữa, phần ai nấy sống không quan tâm gì đến nhau. Chứng tỏ hôn nhân giữa anh Đ với chị H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên, anh Nguyễn Tấn Đ xin ly hôn với chị Nguyễn Thị H là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận việc anh Nguyễn Tấn Đ xin ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tòa không xét.

[5] Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không có ai nợ vợ chồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Tấn Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng pháp luật: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tấn Đ được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Tấn Đ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000849 ngày 10/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, anh Nguyễn Tấn Đ đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh;
- Ủy ban nhân dân xã Tịnh Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Lâm Ngọc Nghĩa

